

Số: 518/2026/QĐST-HNGĐ

Đồng Nai, ngày 17 tháng 4 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 653/2026/HNGĐ-ST ngày 03 tháng 4 năm 2026, giữa:

- Nguyên đơn: Bà **Tăng Thị H**, sinh năm 1978.

Địa chỉ thường trú: 49B4, tổ C, khu phố H, phường P, tỉnh Đồng Nai.

- Bị đơn: Ông **Nguyễn Văn H1**, sinh năm 1980.

Địa chỉ thường trú: 49B4, tổ C, khu phố H, phường P, tỉnh Đồng Nai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ Luật Phí và Lệ Phí năm 2015;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 4 năm 2026.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 4 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Tăng Thị H và ông Nguyễn Văn H1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Tăng Thị H và ông Nguyễn Văn H1 thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Quá trình chung sống, bà H và ông H1 có 02 con chung là Nguyễn Tăng Bảo N, sinh ngày 21/10/2002 và Nguyễn Gia H2, sinh ngày 23/5/2006. Ly hôn, các con đã trưởng thành. bà H và ông H1 không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét, giải quyết.

- Về tài sản chung: bà H và ông H1 tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét, giải quyết.

- Về nợ chung: bà H và ông H1 khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét, giải quyết.

- Về án phí: Bà Tăng Thị H tự nguyện nộp 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm hòa giải thành được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0005808/THA ngày 17/3/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai. Hoàn trả cho bà H 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) theo biên lai trên.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Ủy ban nhân dân nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Phú**